

# Lịch ngày làm việc cho năm 2022. (Người israel)

TIMESLES.COM

Tháng 1

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 52 |      |      |      |      |      | 1    | 2  |
| 01 | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9  |
| 02 | 10   | 11   | 12   | 13   | 14   | 15   | 16 |
| 03 | 17   | 18   | 19   | 20   | 21   | 22   | 23 |
| 04 | 24   | 25   | 26   | 27   | 28   | 29   | 30 |
| 05 | 31   |      |      |      |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 21    |
| Ngày nghỉ     | 10    |
| 40 giờ tuần   | 168   |
| 36 giờ tuần   | 151.2 |
| 24 giờ tuần   | 100.8 |

Tháng 2

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 05 |      | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6  |
| 06 | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   | 13 |
| 07 | 14   | 15   | 16   | 17   | 18   | 19   | 20 |
| 08 | 21   | 22   | 23   | 24   | 25   | 26   | 27 |
| 09 | 28   |      |      |      |      |      |    |

|               |     |
|---------------|-----|
| Lịch ngày     | 28  |
| Ngày làm việc | 20  |
| Ngày nghỉ     | 8   |
| 40 giờ tuần   | 160 |
| 36 giờ tuần   | 144 |
| 24 giờ tuần   | 96  |

Tháng 3

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 09 |      | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6  |
| 10 | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   | 13 |
| 11 | 14   | 15   | 16   | 17   | 18   | 19   | 20 |
| 12 | 21   | 22   | 23   | 24   | 25   | 26   | 27 |
| 13 | 28   | 29   | 30   | 31   |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 21    |
| Ngày nghỉ     | 10    |
| 40 giờ tuần   | 168   |
| 36 giờ tuần   | 151.2 |
| 24 giờ tuần   | 100.8 |

Tháng 4

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 13 |      |      |      |      | 1    | 2    | 3  |
| 14 | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10 |
| 15 | 11   | 12   | 13   | 14   | 15   | 16   | 17 |
| 16 | 18   | 19   | 20   | 21   | 22   | 23   | 24 |
| 17 | 25   | 26   | 27   | 28   | 29   | 30   |    |

|               |     |
|---------------|-----|
| Lịch ngày     | 30  |
| Ngày làm việc | 20  |
| Ngày nghỉ     | 10  |
| 40 giờ tuần   | 160 |
| 36 giờ tuần   | 144 |
| 24 giờ tuần   | 96  |

Tháng 5

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 17 |      |      |      |      |      |      | 1  |
| 18 | 2    | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8  |
| 19 | 9    | 10   | 11   | 12   | 13   | 14   | 15 |
| 20 | 16   | 17   | 18   | 19   | 20   | 21   | 22 |
| 21 | 23   | 24   | 25   | 26   | 27   | 28   | 29 |
| 22 | 30   | 31   |      |      |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 21    |
| Ngày nghỉ     | 10    |
| 40 giờ tuần   | 168   |
| 36 giờ tuần   | 151.2 |
| 24 giờ tuần   | 100.8 |

Tháng 6

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 22 |      |      | 1    | 2    | 3    | 4    | 5  |
| 23 | 6    | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12 |
| 24 | 13   | 14   | 15   | 16   | 17   | 18   | 19 |
| 25 | 20   | 21   | 22   | 23   | 24   | 25   | 26 |
| 26 | 27   | 28   | 29   | 30   |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 30    |
| Ngày làm việc | 22    |
| Ngày nghỉ     | 8     |
| 40 giờ tuần   | 176   |
| 36 giờ tuần   | 158.4 |
| 24 giờ tuần   | 105.6 |

Tháng 7

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 26 |      |      |      |      | 1    | 2    | 3  |
| 27 | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10 |
| 28 | 11   | 12   | 13   | 14   | 15   | 16   | 17 |
| 29 | 18   | 19   | 20   | 21   | 22   | 23   | 24 |
| 30 | 25   | 26   | 27   | 28   | 29   | 30   | 31 |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 21    |
| Ngày nghỉ     | 10    |
| 40 giờ tuần   | 168   |
| 36 giờ tuần   | 151.2 |
| 24 giờ tuần   | 100.8 |

Tháng 8

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 31 | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6    | 7  |
| 32 | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   | 13   | 14 |
| 33 | 15   | 16   | 17   | 18   | 19   | 20   | 21 |
| 34 | 22   | 23   | 24   | 25   | 26   | 27   | 28 |
| 35 | 29   | 30   | 31   |      |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 23    |
| Ngày nghỉ     | 8     |
| 40 giờ tuần   | 184   |
| 36 giờ tuần   | 165.6 |
| 24 giờ tuần   | 110.4 |

Tháng 9

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 35 |      |      |      | 1    | 2    | 3    | 4  |
| 36 | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10   | 11 |
| 37 | 12   | 13   | 14   | 15   | 16   | 17   | 18 |
| 38 | 19   | 20   | 21   | 22   | 23   | 24   | 25 |
| 39 | 26   | 27   | 28   | 29   | 30   |      |    |

|               |     |
|---------------|-----|
| Lịch ngày     | 30  |
| Ngày làm việc | 20  |
| Ngày nghỉ     | 10  |
| 40 giờ tuần   | 160 |
| 36 giờ tuần   | 144 |
| 24 giờ tuần   | 96  |

Tháng 10

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 39 |      |      |      |      |      | 1    | 2  |
| 40 | 3    | 4    | 5    | 6    | 7    | 8    | 9  |
| 41 | 10   | 11   | 12   | 13   | 14   | 15   | 16 |
| 42 | 17   | 18   | 19   | 20   | 21   | 22   | 23 |
| 43 | 24   | 25   | 26   | 27   | 28   | 29   | 30 |
| 44 | 31   |      |      |      |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 18    |
| Ngày nghỉ     | 13    |
| 40 giờ tuần   | 144   |
| 36 giờ tuần   | 129.6 |
| 24 giờ tuần   | 86.4  |

Tháng 11

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 44 |      | 1    | 2    | 3    | 4    | 5    | 6  |
| 45 | 7    | 8    | 9    | 10   | 11   | 12   | 13 |
| 46 | 14   | 15   | 16   | 17   | 18   | 19   | 20 |
| 47 | 21   | 22   | 23   | 24   | 25   | 26   | 27 |
| 48 | 28   | 29   | 30   |      |      |      |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 30    |
| Ngày làm việc | 22    |
| Ngày nghỉ     | 8     |
| 40 giờ tuần   | 176   |
| 36 giờ tuần   | 158.4 |
| 24 giờ tuần   | 105.6 |

Tháng 12

| #  | Th 2 | Th 3 | Th 4 | Th 5 | Th 6 | Th 7 | CN |
|----|------|------|------|------|------|------|----|
| 48 |      |      |      | 1    | 2    | 3    | 4  |
| 49 | 5    | 6    | 7    | 8    | 9    | 10   | 11 |
| 50 | 12   | 13   | 14   | 15   | 16   | 17   | 18 |
| 51 | 19   | 20   | 21   | 22   | 23   | 24   | 25 |
| 52 | 26   | 27   | 28   | 29   | 30   | 31   |    |

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 31    |
| Ngày làm việc | 22    |
| Ngày nghỉ     | 9     |
| 40 giờ tuần   | 176   |
| 36 giờ tuần   | 158.4 |
| 24 giờ tuần   | 105.6 |

## 1 phần tư

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 90    |
| Ngày làm việc | 62    |
| Ngày nghỉ     | 28    |
| 40 giờ tuần   | 496   |
| 36 giờ tuần   | 446.4 |
| 24 giờ tuần   | 297.6 |

## 2 phần tư

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 91    |
| Ngày làm việc | 63    |
| Ngày nghỉ     | 28    |
| 40 giờ tuần   | 504   |
| 36 giờ tuần   | 453.6 |
| 24 giờ tuần   | 302.4 |

## 3 phần tư

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 92    |
| Ngày làm việc | 64    |
| Ngày nghỉ     | 28    |
| 40 giờ tuần   | 512   |
| 36 giờ tuần   | 460.8 |
| 24 giờ tuần   | 307.2 |

## 4 phần tư

|               |       |
|---------------|-------|
| Lịch ngày     | 92    |
| Ngày làm việc | 62    |
| Ngày nghỉ     | 30    |
| 40 giờ tuần   | 496   |
| 36 giờ tuần   | 446.4 |
| 24 giờ tuần   | 297.6 |

## 1 năm

|               |        |
|---------------|--------|
| Lịch ngày     | 365    |
| Ngày làm việc | 251    |
| Ngày nghỉ     | 114    |
| 40 giờ tuần   | 2008   |
| 36 giờ tuần   | 1807.2 |
| 24 giờ tuần   | 1204.8 |